

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2022/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị B, sinh năm 2002.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1997.

Cùng trú quán: thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ: số 169, phố Linh Đường, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp có ông Phan Hồng N; chức vụ: Phó giám đốc của Phòng giao dịch NHCSXH huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 18 ngày 03/8/2020 của UBND xã T, huyện Bắc Trà My chấm dứt giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành Quyết định này, ngày 16/01/2023)

+ Về con chung: Giao anh Nguyễn Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng

cháu Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 20/4/2019 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu*) đồng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng tính từ ngày 01/01/2023 cho đến khi cháu Yến đủ 18 tuổi. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

+ Về nợ chung: Vợ chồng nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch chi nhánh B số tiền 18.000.000 đồng (*Mười tám triệu*) đồng. Các bên thống nhất chia đôi, cụ thể: chị Nguyễn Thị B có trách nhiệm trả cho NHCS xã hội Việt Nam- phòng giao dịch B số tiền 9.000.000 đồng (*chín triệu*) đồng và lãi suất theo hợp đồng vay trên số tiền phải trả; anh Nguyễn Văn B có trách nhiệm trả cho NHCS xã hội Việt Nam- phòng giao dịch B số tiền 9.000.000 đồng (*chín triệu*) đồng và lãi suất theo hợp đồng vay trên số tiền phải trả.

+ Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đ (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng. Tổng cộng là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Chị B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số 0005122 ngày 28/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự../.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đại